

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 4: Người tin Chúa phải nhận biết Danh Đức Giê-hô-va là Đấng kén chọn - Jehovah Chosen.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì đất và thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người đã bị sự rửa sả cai trị và quyền lực của ma quỷ đã nhân dịp đó mà cầm buộc thân thể loài người trong tội lỗi, khiến cho đất đầy dẫy những sự hung ác, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người hung ác, nhưng Ngài đã để lại một gia đình, gồm tám người, đó là gia đình của Nô-ê, là một người công bình, đồng đi cùng Đức Chúa Trời. Nhưng sau cơn nước lụt, bởi sự kiêu ngạo của loài người xác thịt đã hòa nhau xây một cái tháp để làm rạng danh mình, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm lộn xộn tiếng nói của loài người, khiến loài người phải tản ra khắp đất để sống, nhưng loài người cũng không tìm kiếm Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, mà trong muôn vật đó, có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Dù loài người trong thế gian này không tin và không nhận biết Đức Chúa Trời, nhưng tự trong linh hồn của loài người, người ta vẫn có những sự thuộc về bốn tánh của Đức Chúa Trời, mà một những sự thuộc về bốn tánh đó là loài người biết kén chọn những sự tốt đẹp cho mình và loài người biết tận dụng khả năng của trí tuệ, cùng sự khéo léo của xác thịt mình để tạo nên những sự tốt đẹp theo ý mình muốn. Thế nhưng những sự mà loài người cho là tốt đẹp đó không thể giúp cho linh hồn người ta được sự sống lại và sự sống đời đời. Những sự mà con mắt của loài người cho là đẹp đó cũng không thể khiến cho người ta được no bụng và cũng không thể khiến cho người ta thoát khỏi cơn khát nước. Cũng như vậy, sự hay của âm thanh khiến cho thoải cái tai của người ta cũng không thể khiến người ta thoát khỏi sự sợ hãi và sự bất an trước những sự hay chết và bất toàn của mình.

Chẳng có sự gì mà thân thể xác thịt của người ta ham muốn đó có thể giải cứu người ta khỏi những sự gian truân, khỏi những sự nguy hiểm như bệnh tật, tai họa và sự chết. Tội lỗi cai trị trong thân thể xác thịt của loài người khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta bị tàn lụi, leo lắt, tắt lịm, khiến người ta không nhận biết thân phận thật của mình, nghĩa là loài người xác thịt đã không nhận biết linh hồn của mình là con trai của Đức Chúa Trời chí cao. Ngay cả khi dân Y-sơ-ra-ên đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và đem họ tới nơi đồng vắng Si-nai, nơi chân núi của Đức Chúa Trời và tại nơi đó, họ đã được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va từ trên trời cao phán xuống, mà tiếng của Đức Giê-Hô-Va có quyền phép soi sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người nào được nghe tiếng của Ngài, mà mục đích Đức Giê-Hô-Va phán trực tiếp với dân Y-sơ-ra-ên đó là vì tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự sáng, sẽ chiếu sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn của những người nào nghe được tiếng của Ngài, dù Đức Giê-Hô-Va biết rằng dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt sẽ không thể hiểu được âm thanh của tiếng Đức Giê-Hô-Va phán với họ, nhưng Ngài vẫn phán với dân Y-sơ-ra-ên, ấy không phải là cho xác thịt của người ta được nghe, mà là sự đánh thức linh hồn của những người đã được giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và cũng để cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, chỉ những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm tôi tớ Ngài, thì những người đó mới hiểu được tiếng của Ngài mà thôi, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên dâng sự tôn trọng cho chức vụ của Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-Hô-Va, mà vâng phục chỉ dẫn của Môi-se, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không hiểu được ý của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vì họ chỉ chú ý vào điều Môi-se đã truyền cho họ biết rằng, Đức Giê-Hô-Va sẽ dẫn họ vào một xứ đơm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ và thậm chí với những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình và hy vọng linh hồn họ sẽ nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được giải cứu khỏi sự hư mất, nhưng được sự sống đời đời nơi thiên đàng. Nhưng tất cả những tư tưởng đó, những sự suy tính đó cũng không đến từ linh hồn của người ta, mà là những sự toan tính của tâm trí xác thịt, vì loài người xác thịt không có đức tin, mà người ta chỉ có sự tin, niềm tin, là những sự sẽ thay đổi theo thời gian bị tác động bởi những sự thay đổi của hoàn cảnh, của môi trường sống liên quan đến sự hiểu biết cùng những kiến thức mà tự mỗi người sẽ tích lũy cho mình tùy theo tình trạng sống của mỗi người mà người ta đã trải qua.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về sự vô tín của dân Ngài trước những sự ban cho của Ngài, cùng hậu quả của những sự cứng lòng và vô tín đó như thế nào.

Ô-sê 4:1-19: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lễ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thê gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự

tàn bạo, huyết chồng trên huyết. Vậy nên, đất ấy sẽ sầu thảm; hết thấy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quở trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và Ta sẽ diệt mẹ người. Dân của Ta bị diệt vì cố thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì Ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho Ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì Ta cũng sẽ quên con cái người. Chúng nó sanh sản nhiều ra bao nhiêu, thì chúng nó lại phạm tội nghịch cùng Ta bấy nhiêu: Ta sẽ đổi sự vinh hiển của chúng nó ra sỉ nhục. Chúng nó ăn tội lỗi dân của Ta; ham hố sự gian ác của nó. Sẽ xảy ra dân thế nào thì thầy tế lễ cũng thế ấy: Ta sẽ phạt nó vì đường lối nó và sẽ trả cho nó tùy việc nó làm. Chúng nó sẽ ăn mà không được no, hành dâm mà không sanh sản thêm, vì chúng nó đã bỏ Đức Giê-hô-va không nghĩ đến Ngài nữa. Sự dâm dục, rượu cũ và rượu mới cất lấy hết trí khôn chúng nó. Dân của Ta hỏi tượng gỗ nó, thì gậy nó trả lời; vì lòng dâm làm lầm lạc chúng nó, và chúng nó phạm tội tà dâm mà lia bỏ Đức Chúa Trời của mình. Chúng nó dâng tế lễ trên các chót núi; đốt hương trên các đồi, dưới những cây dẻ, cây liễu, cây thông, vì bóng nó mát mẻ lắm. Vậy nên, con gái các người hành dâm, và dâu các người phạm tội ngoại tình. Ta sẽ không phạt con gái các người bởi cố hành dâm, cũng không phạt dâu các người bởi cố ngoại tình; vì những đàn ông đi riêng với đồ điểm đi, và dâng của lễ với đàn bà dâm dăng. Vậy nên dân sự chẳng hiểu biết sẽ bị úp đổ. Hỡi Y-sơ-ra-ên, dầu người tà dâm, Giu-đa cũng không nên phạm tội! Vậy chớ vào nơi Ghinh-ganh! Chớ lên nơi Bết-A-ven! Chớ có thể mà rằng: Thật như Đức Giê-hô-va hằng sống. Vì Y-sơ-ra-ên đã bợn nghịch như con bò cái tơ bất trị, nên bây giờ Đức Giê-hô-va cho chúng nó ăn cỏ như chiên con thả trong đồng rộng. Ép-ra-im sa mê thần tượng, hãy để mặc nó! Đồ chúng nó uống đã chua đi; chúng nó làm sự gian dâm chẳng thôi. Các quan trưởng nó vui lòng trong sự sỉ nhục. Gió đã lấy cánh cuốn nó, và chúng nó sẽ mang xấu hổ vì của lễ mình.

Khi Đức Giê-hô-va phán về dân của Ngài, Ngài không phán về xác thịt của người ta, vì xác thịt của loài người vốn bụi đất mà ra, nên xác thịt đó không biết Đức Chúa Trời và không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của loài người được Đức Giê-hô-va tạo nên từ bụi đất ấy là làm đồ dùng về sự công bình, nghĩa để loài người, tức là linh hồn cai trị và sử dụng thân thể đó để sống và làm theo sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho loài người: **“Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.”** (Sáng thế ký 1:28)

Khi chúng ta nhìn vào Lời Đức Chúa Trời phán xét dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta có thể thấy hết thấy những sự đó như là phán với những người mù, chứ không phải phán với những người có mắt sáng và đang mở trước các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Cũng vậy, sự phán xét này cũng chính xác với những người mang danh là người tin Đức Chúa Jê-sus Christ trong thời kỳ sau rốt này, vì hầu như các tổ chức được xưng là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, đều có những sự giống hệt như dân Y-sơ-ra-ên đã làm và người ta vẫn tiếp tục làm như vậy trong sự vô tín của mình và dường như người ta không nhìn thấy các Lời quở trách của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là những sự đã chép trong Kinh-Thánh mà chúng ta đang đối diện với, như Đức Chúa Jê-sus đã phán về những người Pha-ri-si và những người nghe theo họ.

Ma-thi-ơ 15:1-14: **Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến gần Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng: Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn. Ngài đáp rằng: Còn các người sao cũng vì cố lời truyền khẩu mình mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời? Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn này: Phải hiếu kính cha mẹ người; lại, điều này: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết. Nhưng các người lại nói rằng: Ai nói cùng cha mẹ rằng: Những điều mà tôi có thể giúp cha mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ. Như vậy, các người đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời. Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các người phải lắm, mà rằng: Dân này lấy môi miếng thờ kính Ta; Nhưng lòng chúng nó xa Ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy Ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra. Đoạn, Ngài gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe, và hiểu. Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy! Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-ri-si nghe Lời thầy nói mà phiền giận chăng? Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha Ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ**

mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.

Chính vì tuyển dân của Đức Chúa Trời, tức là những người nhận biết có Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài trong các dân tộc sống trên đất này, đã bị mù, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn họ đã tắt, nên họ không nhìn thấy sự vinh hiển chói lói của Tin-Lành Đấng Christ, là những sự mà Kinh-Thánh đã chép và làm chứng cho loài người được biết, nếu họ có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời để nhận biết ý muốn của Ngài mà làm theo Lời của Ngài, nên Đức Chúa Jêsus Christ phải đến thế gian này, để làm chứng cho Lẽ thật, tức là làm chứng cho Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự mà Luật pháp đã chép trong Kinh-Thánh đó làm chứng cho và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với những người nào đến nghe Lời Ngài.

Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi loài người đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, thì người ta phải nhận biết rằng, họ đang đối diện với con đường dẫn linh hồn loài người đến với sự cứu chuộc, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Thế nhưng không phải là khi người ta đọc các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, thì sự sáng thật sẽ đến trên linh hồn họ, mà người ta phải tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người đó mới được thắp sáng, bấy giờ con mắt của người ấy mới được mở ra mà thấy được những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời.

Giăng 9:1-7: Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra. Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra trong người. Trong khi còn ban ngày, Ta phải làm trọn những việc của Đấng đã sai Ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được. Đang khi Ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian. Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và đem xúc trên mắt người mù. Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy rõ.

Tất cả mọi công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, cùng các Lời mà Ngài đã phán dạy, đều thuộc về thần linh và sự sống của loài người, vì thế cho nên nếu người ta nhìn vào công việc cùng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán mà hiểu theo cách của loài người xác thịt, thì người ta không thể nhận lãnh được bất kỳ điều gì cho sự sống của linh hồn mình. Vì loài người là công việc do Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm ra trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, vậy nên người tin Chúa phải lột bỏ những sự mà người ta tự cho mình là khôn ngoan, là thông sáng đó ra khỏi tâm trí mình, vì những sự đó giống giầy dép buộc ở chân người ta vậy, ngăn trở sự cảm nhận của da thịt mình khi bước trên đất thế nào, thì cũng vậy, tâm trí của người ta không thể sử dụng những kiến thức của loài người xác thịt thuộc về đất mà nhận biết được những sự thuộc về trời, mà linh hồn của loài người vốn thuộc về trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật qua những công việc của Ngài, cùng những Lời Ngài giảng dạy để dắt dẫn linh hồn những người nào lấy đức tin mình mà nhìn và nghe để được hiểu biết những sự giảng dạy của Ngài, là các Lời Ngài rao giảng cùng các công việc của Ngài đều liên quan đến những sự đã chép trong Kinh-Thánh và Đức Thánh-Linh sẽ dõi xem tấm lòng của những người được nghe Đức Chúa Jêsus giảng đó, xem ai là người có đức tin và có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng và chỉ những người nào lấy lòng kính sợ Đức Chúa Trời và nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ đến từ Đức Chúa Trời, thì mới được Đức Thánh-Linh ban cho trí hiểu mà thôi.

Đức Chúa Jêsus đã nhổ nước miếng từ miệng Ngài xuống đất và trộn thành bùn và xúc lên mắt của người bị mù kia, rồi Chúa Jêsus đã phán với người ấy rằng: **Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê** và người mù đó đã nghe theo Lời Chúa đã phán và người đã lấy nước ở ao Si-lô-ê rửa mắt mình và trở lại với Chúa Jêsus, thì mắt người được sáng. Điều đó là một công việc thuộc về sự tìm kiếm của Đức Chúa Trời, vì quả thật người nào yêu mến Lời của Đức Chúa Trời thì sẽ nhớ lại công việc của Ngài đã tạo nên loài người. Đó là Đức Giê-hô-va phán Lời của Ngài, được gọi là Nước Hằng Sống và Ngài đã lấy bụi trên mặt đất này nắn nên hình người, mà công việc Chúa Jêsus đã làm đó là nhắc cho linh hồn người ta nhớ chính Ngài là Đấng đã tạo nên loài người và chính Ngài đã hỏi Môi-se: **Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chẳng?**

Khi Đức Giê-hô-va phán hỏi Môi-se, ấy là Ngài thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn của Môi-se,

khiến linh hồn Môi-se nhớ lại và nhận biết thân phận mình do Đức Giê-hô-Va tạo nên.

Cũng vậy, mọi công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, các Lời mà Ngài đã phán dạy người ta và các môn đồ của Ngài, đều làm chứng cho Lẽ thật, không phải cho tâm trí xác thịt, nhưng cho linh hồn của những người đến nghe Ngài giảng dạy, vì thế cho nên Chúa Jêsus đã nhiều lần nhắc nhở người ta rằng: **ai có tai mà nghe, hãy nghe!** Đó là Ngài nhắc cho linh hồn người ta nhận biết Ngài, là Đấng đã tạo nên loài người và Ngài đến thế gian này để cứu chuộc những người nào sẽ tin đến Danh Ngài.

Người mù đã được Đức Chúa Jêsus Christ sờ đến mắt và được nghe tiếng Ngài phán với mình, và người đã vâng Lời Ngài và làm theo, nên mắt của người được sáng. Thế nhưng người ta đã không nhận biết ý nghĩa của công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, mà người ta chỉ lấy làm lạ về công việc của Ngài mà thôi, nên Đức Thánh-Linh không thể mở con mắt của linh hồn họ được, bởi họ không có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã nhiều lần dùng các tiên tri của Ngài để nhắc cho tuyển dân của Ngài biết nơi trông cậy của linh hồn của họ đã được ban cho, nhưng người ta phải tìm đến và phải lấy đức tin mình trong sự hạ mình và sự kính sợ Đức Giê-hô-Va mà cầu xin Ngài cho được sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì linh hồn người ta mới được yên nghỉ, mà nơi khiến cho linh hồn của người ta được yên nghỉ đó, là Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ê-sai 28:1-18: Khốn thay cho mả triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mả triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mả triều thiên chói sáng và mả miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thấy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ướ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời của Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gặp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đập.

Những người đã được thử nghiệm đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời phán với mình, đó là Áp-ram (Áp-rah-am), là Y-sác, là Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên), là những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký.

Chúng ta đang học về trách nhiệm của người tin Chúa là phải nhận biết Danh Đức Giê-hô-Va, vì trong cuộc sống của loài người, sự nhận biết mọi sự liên quan đến sự sống của loài người là điều phải được tôn trọng, để loài người nhận biết trách nhiệm của mình trước những sự được tỏ ra bởi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, trong đó có sự nhận biết những sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn lựa để sử dụng cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà dòng dõi thánh đó sẽ được chọn lựa từ trong loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, mà dòng dõi này còn được gọi là nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va.

Người tin Chúa phải nhận biết và tôn trọng những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã kén chọn, đã chọn lựa, mà sự kén chọn của Đức Giê-Hô-Va được thực hành đầu tiên trong các công việc của Ngài và được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi đó là tốt lành và rất tốt lành.

Sáng thế ký 1:1-31: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh cây cỏ; cỏ kết hạt giống, cây trái kết quả, tùy theo loại mà có hạt giống trong mình trên đất; thì có như vậy. Đất sanh cây cỏ: cỏ kết hạt tùy theo loại, cây kết quả có hạt trong mình, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ ba. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặng phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nước phải sanh các vật sống cho nhiều, và các loài chim phải bay trên mặt đất trong khoảng không trên trời. Đức Chúa Trời dựng nên các loài cá lớn, các vật sống hay động nhờ nước mà sanh nhiều ra, tùy theo loại, và các loài chim hay bay, tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời ban phước cho các loài đó mà phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy dưới biển; còn các loài chim hãy sanh sản trên đất cho nhiều. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ năm. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Chữ ban đầu - in the beginning^{H7225} chép trong câu 1 trên, đó là chữ **בְּרֵאשִׁית** - re'shiyth, số 7225 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầu tiên, quan trọng nhất, trước nhất về thời gian, về nơi chốn, vị thế, địa vị, chức vụ, quyền thế, chỗ đứng, nơi ở, thứ tự, trật tự, nội quy, thủ tục, chế độ, hàng ngũ, địa vị, thứ bậc, chủ yếu, trọng yếu, cơ bản, sự khởi đầu, sự bắt đầu, căn nguyên, lý do, tốt nhất, hay nhất, đẹp nhất,*

Chữ sự sáng - light^{H216} chép trong câu 3 trên, đó là chữ **אֹר** - 'owr, số 216 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự sáng, nguồn ánh sáng, để chiếu sáng, để soi sáng, sự soi sáng, sự làm cho sáng tỏ, khiến cho được sáng chói, khiến cho sáng rực rỡ, khiến cho được sáng ngời, sự vinh hiển, sự chói lọi;*

Điều đầu tiên và trước hết những sự cần phải có mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn cho cuộc sáng thế của Ngài, đó là **sự sáng**, vì những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định tạo nên trời, tức là vũ trụ, trong vũ trụ (khoảng không trong bầu trời) có các vì sáng, trong đó có trái đất cùng muôn vật trên đất này, là môi trường được dành

riêng cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va, mà dòng dõi thánh mà Đức Giê-hô-va tìm cho ngài đó là loài người mà Ngài đã quyết định tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Hết thảy những sự đã được chép trong Sáng thế ký đoạn 1 này, không phải là lịch sử của loài người, mà là đường lối của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người phải nhận biết ý muốn của Ngài, vì loài người là các thần, hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. (Thi-Thiên 82:6).

Khi nói đến đường lối của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, ấy là nói về ý tưởng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà linh hồn của người tin Chúa phải nhận biết và noi theo trong sự hiểu biết, hầu cho những sự đó sẽ được phục hồi cho linh hồn mình, bởi vì khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người, thì trong quyết định đó, Đức Giê-hô-va đã định trong sự biết trước của Ngài về những sự sẽ phải xảy đến với loài người - A-đam, như Lời Chúa đã chép và chúng ta đã được học về ý nghĩa của chữ **loài người** - **man**^{H120} - **A-đam**.

Chữ **loài người** - **man**^{H120}, chép trong câu 26 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài người; trở nên đỏ, đỏ ửng, hồng hào khỏe mạnh, để nhuộm đỏ, được tạo nên để tỏ ra màu đỏ, được cọ xát để trở nên đỏ**;

Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã chọn và làm điều gì, thì điều đó phải đẹp ý Ngài và chính Ngài sẽ hoàn thành điều Ngài đã định.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định trong sự biết trước về việc loài người (A-đam) sẽ sa ngã và sẽ chết, nhưng loài người, tức là những người được sanh ra từ A-đam sẽ được cứu chuộc, sẽ được nhuộm lại và loài người sẽ tỏ ra những sự vốn thuộc về sự sống, tức là những sự đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này. Như vậy, chúng ta phải biết rằng, nếu sự sáng là điều đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn trước nhất trong các công việc của Ngài cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, thì linh hồn loài người cũng phải nhận biết sự chọn lựa trước nhất trong mọi sự mà loài người phải làm cho sự sống của linh hồn mình, đó là linh hồn người ta phải được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu sáng và chỉ những linh hồn nào đã tiếp nhận được sự sáng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời chiếu sáng nơi mình, thì bấy giờ, những sự cần phải được trang bị tiếp theo như các công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong cuộc sáng thế của Ngài mới có thể được tiếp tục mà thôi.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về **sự chọn lựa** của Đức Giê-hô-va, được gọi là **Jehovah Chosen**.

Theo cách hiểu của mỗi dân tộc mà người ta định theo ngôn ngữ của mình, để nói về những sự mà người ta đã định nghĩa, thì có những **chữ** (trong các bản dịch Kinh-Thánh) mà bản tiếng Việt không chép là **kén chọn**, cũng không chép là **lựa chọn** hay là **đã chọn**, nhưng ý nghĩa thật của những **chữ** đó vẫn chứa đựng ý nghĩa của **sự lựa chọn**, **sự kén chọn** của Đức Giê-hô-va.

Khi Đức Giê-hô-va **nhận của lễ của A-bên**, mà **không nhận của lễ của Ca-in**, thì sự **nhận** của lễ của A-bên đó là **sự chọn, đã chọn, lựa chọn**, là điều Đức Giê-hô-va yêu mến.

Trong Đức Giê-hô-va không có sự tây vị, vì thế cho nên khi Đức Giê-hô-va đã chọn và lập điều gì, thì điều đó là đẹp lòng Ngài, vì những sự đó là thuộc về bốn tánh của Ngài.

Nếu tính giá trị về công lao loài người phải bỏ ra để có được một của tế lễ dâng cho Đức Giê-hô-va, thì công sức của Ca-in đã bỏ ra sẽ là nhiều hơn công sức của xác thịt A-bên phải bỏ ra để có được của lễ để dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết rõ điều đó, vì Ngài đã biết trước rằng, khi loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen của Ngài, thì loài người phải làm đổ mồ hôi trán mới có vật do đất sanh ra mà ăn và loài người sẽ nhận biết mọi sự trong cuộc sống của mình qua khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà A-đam đã vì ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen mà khả năng đó đã vào trong loài người hết thảy, nghĩa là trong xác thịt mình.

Đức Giê-hô-va nhận của lễ của A-bên mà không nhận của lễ của Ca-in đó không tính giá trị của công lao sức lực loài người làm ra, nhưng theo tiêu chuẩn mà Đức Giê-hô-va yêu thích.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho phép Môi-se chép xuống mọi sự mà Ngài đã tỏ cho Môi-se biết trong suốt thời gian Môi-se ở trên núi Si-nai trong bốn mươi ngày, bốn mươi đêm, không ăn bánh cũng không uống nước, nghĩa là xác thịt của Môi-se trong khoảng thời đó được yên nghỉ, nhưng linh hồn (tâm linh) của Môi-se thì được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đã ghi tạc những sự mà Ngài muốn loài người hết thảy được biết thông qua các Lời được chép trong cuốn sách Luật pháp của Ngài (Kinh-Thánh).

Có một sự kiện đã xảy ra (trong sự biết trước của Đức Giê-hô-va), đó là đang khi Môi-se còn đang ở trên núi với Ngài, thì Đức Giê-hô-va đã kêu Môi-se phải xuống núi, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bại hoại, bỏ đường lối của Đức Chúa Trời, mà trở lại thờ lạy thần tượng hư không, nhưng Đức Giê-hô-va không cảnh báo Môi-se về

việc người phải cẩn thận bảo vệ hai bảng đá mà Ngài đã ban cho Môi-se, mà trên hai bảng đá đó có chép Luật pháp của Đức Giê-hô-va, do chính ngón tay của Đức Giê-hô-va viết ra.

Xuất Ê-díp-tô Ký 32:7-20: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: **Hãy xuống đi, vì dân mà người đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã bại hoại rồi, vội bỏ đạo Ta truyền dạy, đúc một con bò tơ, mọp trước tượng bò đó và dâng của lễ cho nó mà nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên! đây là các thần đã dẫn người lên khỏi xứ Ê-díp-tô! Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Ta đã xem thấy dân này, kìa là một dân cứng cổ. Vả, bây giờ hãy để mặc Ta làm, hầu cho cơn thịnh nộ Ta nổi lên cùng chúng nó, diệt chúng nó đi; nhưng Ta sẽ làm cho người thành một dân lớn. Môi-se bèn nài xin Giê-hô-va Đức Chúa Trời người rằng: Lạy Đức Giê-hô-va, sao nổi thịnh nộ cùng dân Ngài? là dân mà Ngài đã dùng quyền lớn lao mạnh mẽ đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Sao để cho người Ê-díp-tô nói rằng: Ngài đưa chúng nó ra khỏi xứ để làm hại cho, giết đi tại trong núi, cùng diệt chúng nó khỏi mặt đất? Cầu xin Chúa hãy nguôi cơn giận và bỏ qua điều tai họa mà Ngài muốn giáng cho dân Ngài. Xin Chúa hãy nhớ lại Áp-ra-ham, Y-sác, Y-sơ-ra-ên, là các tôi tớ Ngài, mà Ngài có chỉ mình thề cùng họ rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi các người lên nhiều như sao trên trời, Ta sẽ ban cho dòng dõi đó cả xứ mà Ta chỉ phán, và họ sẽ được xứ ấy làm cơ nghiệp đời đời. Đức Giê-hô-va bèn bỏ qua điều tai họa mà Ngài nói rằng sẽ giáng cho dân mình. Đoạn, Môi-se ở trên núi trở xuống, tay cầm hai bảng chứng; hai bảng chứng có viết hai bên, mặt này và mặt kia. Hai bảng đó là việc của Đức Chúa Trời làm ra; chữ cũng là chữ của Đức Chúa Trời khắc trên bảng. Vả, Giô-suê nghe dân chúng la lên, bèn nói cùng Môi-se rằng: Trong trại quân có tiếng chiến đấu. Môi-se đáp rằng: Chẳng phải tiếng kêu về thắng trận, cũng chẳng phải tiếng kêu về thua trận; nhưng ta nghe tiếng kẻ hát. Khi đến gần trại quân, Môi-se thấy bò con và sự nhẩy múa, bèn nổi giận, liệng hai bảng chứng khỏi tay mình, bẻ ra nơi chân núi; đoạn lấy bò con của chúng đã đúc đem đốt trong lửa, rồi nghiền cho đến thành ra bụi, rải trên mặt nước, và cho dân Y-sơ-ra-ên uống.**

Trong cơn giận của xác thịt, Môi-se đã quên giá trị của hai bảng chứng mà Đức Giê-hô-va đã ban cho mình mà người đang cầm nơi tay, khiến hai bảng chứng đó bị bể vỡ nơi chân núi Si-nai.

Tất cả những sự vinh hiển mà Môi-se đã nhận được từ Đức Giê-hô-va trong suốt thời gian bốn mươi ngày và bốn mươi đêm mà Môi-se đã ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đó, đều tan vỡ như hai bảng chứng đã bị bể ra nơi chân núi vậy. Vậy nên Môi-se phải trở lên núi Si-nai một lần nữa với thời gian là bốn mươi ngày và bốn mươi đêm như Môi-se đã trải qua trong lần trước. Điều đó có nghĩa là, nếu một người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm kẻ hầu việc Ngài, thì thời gian cùng trách nhiệm cần phải có cho linh hồn người đó cho được ở trong sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Giê-hô-va, (số **bốn mươi** ngày đó là bóng về trách nhiệm của mỗi người, mà số **mười** mang ý nghĩa về **trách nhiệm**, còn số **bốn** là biểu thị về sự **tự mỗi người**, cả tâm trí, tấm lòng, linh hồn và thân thể xác thịt của mỗi người phải đối diện với tiêu chuẩn và yêu cầu của công việc mà người đó được Chúa giao cho.

Để có thể nhận được sự sáng thật của Đức Chúa Trời, thì tâm trí xác thịt của người ta phải nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời mà làm chết bản ngã của xác thịt mình, mà chữ **chết** đây có nghĩa là bị **mất quyền cai trị, mất sự ảnh hưởng, mất vị thế, mất danh vọng**, như linh hồn của A-đam khi người đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác vậy, dù linh hồn A-đam vẫn còn trong thân thể xác thịt của người, nhưng linh hồn của A-đam không còn một danh phận nào ở trước mặt Đức Chúa Trời nữa, và suốt cuộc đời còn lại của A-đam phải chịu khi người còn sống trong xác thịt ở trên đất này theo những điều mà Đức Giê-hô-va đã phán xét.

Môi-se phải lên trên núi Si-nai lần thứ hai, và Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se phải tự đục hai bảng đá, y như hai bảng đá mà Đức Giê-hô-va đã ban cho lần trước đó, mà Môi-se đã làm bể nơi chân núi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 34:1-35: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy đục hai bảng đá như hai bảng trước; rồi Ta sẽ viết trên hai bảng này các Lời đã ở nơi hai bảng kia, mà người đã làm bể. Ngày mai, hãy chực cho sẵn, vừa sáng lên trên đỉnh núi Si-na-i, đứng trước mặt Ta tại đó. Không ai nên lên theo cùng người hết, khắp núi không nên thấy có người, và chiên, bò cũng chẳng nên ăn cỏ nơi núi này nữa. Môi-se bèn đục hai bảng đá, y như hai bảng trước; dậy sớm, cầm theo tay hai bảng đó lên trên núi Si-na-i, y như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dặn. Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô Danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời. Môi-**

se lật đặt cúi đầu xuống đất và thờ lạy, mà thưa rằng: Lạy Chúa! Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin hãy đi giữa chúng tôi, vì dân này là một dân cứng cổ. Xin hãy tha sự gian ác cùng tội lỗi, và nhận chúng tôi làm cơ nghiệp Chúa. Đức Giê-hô-va phán rằng: Nay, Ta lập một giao ước. Trước mặt các dân sự của người, Ta sẽ làm các phép lạ chưa hề có làm trên cả mặt đất, hay là nơi dân nào; và toàn dân sự mà trong đó có người, sẽ xem thấy việc Đức Giê-hô-va, vì điều Ta sẽ làm cùng người là một điều đáng kinh khiếp. Hãy cẩn thận về điều Ta truyền cho người hôm nay. Nay, Ta sẽ đuổi khỏi trước mặt người dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ mà người sẽ vào, e chúng nó sẽ thành cái bẫy giữa người chẳng. Nhưng các người hãy phá hủy bàn thờ, đập bể pho tượng và đánh hạ các thần chúng nó. Vì người đừng sắp mình xuống trước mặt Chúa nào khác, bởi Đức Giê-hô-va tự xưng là Đức Chúa Trời ký tà; Ngài thật là một Đức Chúa Trời ký tà vậy. Hãy cẩn thận đừng lập giao ước cùng dân của xứ đó, e khi chúng nó hành dâm cùng các tà thần chúng nó và tế các tà thần của chúng nó, có kẻ mời, rồi người ăn của cúng họ chẳng. Lại đừng cưới con gái chúng nó cho con trai người, e khi con gái chúng nó hành dâm với các tà thần chúng nó, quyến dụ con trai người cũng hành dâm cùng các tà thần của chúng nó nữa chẳng. Người chớ đúc thần tượng. Người hãy giữ lễ bánh không men. Nhằm kỳ tháng lúa trổ, hãy ăn bánh không men trong bảy ngày, như Ta đã truyền dặn người; vì nhằm tháng đó người ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Các con trưởng nam đều thuộc về Ta; cùng các con đực đầu lòng của bầy súc vật người, hoặc bò hoặc chiên cũng vậy. Nhưng người sẽ bắt một chiên con hay là dê con mà chuộc một con lừa đầu lòng. Nếu chẳng chuộc nó, người hãy bẻ cổ nó. Người sẽ chuộc các con trưởng nam mình; và chớ ai đi tay không đến châu trước mặt Ta. Trong sáu ngày người hãy làm công việc, nhưng qua ngày thứ bảy hãy nghỉ, dầu mùa cày hay mùa gặt người cũng phải nghỉ vậy. Đầu mùa gặt lúa mì, người hãy giữ lễ của các tuần lễ; và cuối năm giữ lễ mùa màng. Thường năm ba lần, trong vòng các người, mỗi người nam sẽ ra mắt Chúa Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên. Vì Ta sẽ đuổi các dân khỏi trước mặt người, Ta sẽ mở rộng bờ cõi người; và trong khi người lên ra mắt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, mỗi năm ba lần, thì sẽ chẳng ai tham muốn xứ người hết. Người chớ dâng huyết của con sinh tế Ta cùng bánh pha men; thịt của con sinh về lễ Vượt-qua chớ nên giữ đến sáng mai. Người sẽ đem dâng hoa quả đầu mùa của đất sanh sản vào đền Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời người. Người chớ nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó. Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Hãy chép các Lời này; vì theo các Lời này mà Ta lập giao ước cùng người và cùng Y-sơ-ra-ên. Môi-se ở đó cùng Đức Giê-hô-va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh, cũng không uống nước; Đức Giê-hô-va chép trên hai bảng đá các Lời giao ước, tức là mười điều răn. Khi Môi-se tay cầm hai bảng chứng đi xuống núi Si-na-i, chẳng biết rằng da mặt mình sáng rực bởi vì mình hầu chuyện Đức Giê-hô-va. Nhưng A-rôn cùng cả dân Y-sơ-ra-ên nhìn Môi-se thấy mặt người sáng rực, sợ không dám lại gần. Môi-se bèn gọi họ, A-rôn cùng các hội trưởng đến gần; rồi nói chuyện cùng họ. Kế sau, cả dân Y-sơ-ra-ên đến gần, người truyền dặn các điều của Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình nơi núi Si-na-i. Môi-se thôi nói chuyện cùng họ, liền lấy lúp che mặt mình lại. Khi Môi-se vào trước mặt Đức Giê-hô-va đặng hầu chuyện Ngài, thì dỡ lúp lên cho đến chừng nào lui ra; đoạn ra nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên mọi Lời Ngài đã phán dặn mình. Dân Y-sơ-ra-ên nhìn mặt Môi-se thấy da mặt người sáng rực, thì Môi-se lấy lúp che mặt mình cho đến khi nào vào hầu chuyện Đức Giê-hô-va.

Sự sáng ở trên mặt Môi-se đó là bóng về ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn Môi-se được thắp sáng bởi tiếng phán của Đức Giê-hô-va, vậy nếu dân Y-sơ-ra-ên đã không thể nhìn mặt của Môi-se vì sự sáng của Đức Giê-hô-va đang ngự trên người, thì quyền lực của ma quỷ cũng không thể ẩn nấu trong thân thể xác thịt của Môi-se khi sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đang ngự trên Môi-se. Bởi đó mà Môi-se mới có thể dắt dân Y-sơ-ra-ên noi theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va và đó là điều Đức Giê-hô-va muốn hết thảy những người được chọn của Ngài phải nhận biết điều kiện này như một tiêu chuẩn không thể thiếu. Vì cả thế gian đều phục dưới quyền của ma quỷ bởi tội lỗi của A-đam mà đất bị rửa sả và thân thể xác thịt của loài người là thuộc về đất, vì thế cho nên nếu người chần dốt tuyển dân của Đức Chúa Trời mà không có quyền phép của Đức Giê-hô-va ngự trong mình, thì người đó không thể công bố được Lời của Đức Chúa Trời và nếu người nào cố tình bỏ qua nguyên tắc này, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ bị hãm ép bởi sự ô-ước của thân thể xác thịt người đó.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rõ về điều kiện mà những người được chọn của Ngài phải đạt được, hầu cho quyền phép của Nước Đức Chúa Trời - Nước Thiên đàng mới được tỏ ra.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách của Ta, nên Ta ban nước (*Nước Thiên đàng - kingdom*) cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, nhưng tự Lời của Đức Chúa Trời không thể đến được với tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà phải thông qua những người được Đức Giê-hô-Va chọn lựa, nhưng để được Đức Giê-hô-Va chọn lựa, thì không phải người ta muốn mà được, nhưng chính Đức Giê-hô-Va, là Đáng đã tạo nên các tạo vật của Ngài và Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài.

A-bên là một ví dụ điển hình về những người được Đức Giê-hô-Va yêu mến, mà những người mà Đức Giê-hô-Va yêu mến sẽ luôn là mục tiêu mà ma quỷ sẽ tìm cách huỷ diệt thông qua những người đã bị ma quỷ lừa dối với những sự tham muốn danh vọng và quyền lực hư không thuộc về xác thịt hay chết của người ta.

Sáng thế ký 4:1-8: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Có sao người giận, và có sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: ⁴And Abel^{H1893}, he also^{H1571} brought^{H935} of the firstlings^{H1062} of his flock^{H6629} and of the fat^{H2459} thereof. And the LORD^{H3068} had respect^{H8159} unto Abel^{H1893} and to his offering^{H4503};

Chữ Ca-in - Cain^{H7014} chép trong câu 3 trên, đó là chữ קַיִן - Qayin, số 7014 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chiếm hữu, quyền sở hữu*;

Chữ A-bên - Abel^{H1893} chép trong câu 4 trên, đó là chữ הֶבֶל - Hebel, số 1893 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hơi thở, tiếng gió nhẹ*;

Chữ *chiên đầu lòng - firstlings*^{H1062} chép trong câu 4 trên, đó là chữ בְּכוֹרָה - bekowrah, số 1062 ra từ chữ בְּכוֹר - bekowr, số 1060 và chữ בָּכָר - bakar, số 1069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền kế tự, con vật được sinh ra đầu tiên, con trai lớn tuổi nhất; con được sanh ra đầu tiên, tình trạng con thừa kế, thủ lĩnh, lãnh tụ, để cấp quyền kế tự con trưởng; sự xuất hiện đột ngột, khiến cho sinh con đầu tiên, khiến cho sớm gánh gánh nặng, khiến cho sanh bông trái sớm nhất, khiến cho được trở thành con cả*;

Ca-in là bóng về loài người xác thịt với bốn tánh của loài người xác thịt bị cai trị bởi quyền lực của sự tội và sự chết, đến từ ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, mà ý nghĩa của chữ Ca-in đó là bóng về bốn tánh ích kỷ, luôn tham muốn những sự cho xác thịt mình được quyền sở hữu mọi thứ mình muốn.

A-bên là bóng về linh hồn loài người, đã được sanh lại bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh.

Theo Lẽ thật, thì khi nói đến *chiên được dâng* làm của tế lễ cho Đức Giê-hô-Va, là nói đến Lời của Đức Chúa Trời, mà Lời của Đức Chúa Trời có hai phần. Phần được phán ra khỏi miệng của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, ban các ơn cho muôn vật đó được gọi là Lẽ thật, còn được gọi theo cách ẩn dụ, là *con cả, con trưởng, con kế tự của Đức Chúa Trời*.

Còn Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se để chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh cũng được gọi là *chiên*, nhưng mang ý nghĩa bóng về con đường để người tin Chúa bước trên đó để đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, là thầy giáo dắt dẫn dân sự của Đức Chúa Trời đi theo đường lối của Đức Giê-hô-Va, và là bóng về chiên được giết để lấy thịt nuôi sống thân thể xác thịt của loài người, là ẩn dụ về Lời của Đức Chúa Trời được công bố, được diễn giải, được giải nghĩa (*như mổ thịt ra thành các phần vậy*) cho dân sự được hiểu, mà chữ hiểu đó có nghĩa là được ăn, nuốt, thiêu đốt, sử dụng, mà sự quay thịt chiên con trên lửa cả đầu, giò với bộ lòng là bóng về sự công bố Lời Đức Chúa Trời trên môi miệng của người tin Chúa được xúc dầu.

Trong ý nghĩa của chữ *chiên đầu lòng - firstlings*^{H1062} chép trong câu 4 trên, là nói về tiếng phán của Đức Giê-hô-Va cho linh hồn loài người được nghe, chứ không phải là Lời của Đức Chúa Trời chép thành văn tự,

vì trong câu 2 của đoạn 4 này có chép về A-bên làm nghề chăn chiên, và chữ **chiên** - sheep^{H6629} đó là chữ **צֶמֶן** - **ts'o'n**, số 6629 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cừu, con chiên hoặc nhỏ hoặc lớn trong bầy*, mang ý nghĩa hình bóng của sự di trú ra nước ngoài, là bóng về *đường lối của Đức Giê-Hô-Va dắt loài người ra khỏi nơi tối tăm đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời*, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng của các người, đường lối của các người chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng của các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng của Ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

1 Phi-e-rơ 2:9-10: Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân của Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhận của lễ của A-bên dâng cho Ngài, đó là **chiên đầu lòng cùng mỡ của nó**, mà chữ **mỡ** được chép trong câu 4 đó là nói về *sự giàu có*, về *của cải thật*, là *mùi thơm*, là *quyền phép của Lời Đức Chúa Trời* khi được công bố qua trên môi miệng của người tin Chúa được xúc dầu, mà lửa là bóng.

Chiên đầu lòng mà A-bên đã dâng lên cho Đức Giê-Hô-Va đó là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống trọn vẹn, cả Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải chỉ là Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, điều đó không có nghĩa là Luật pháp văn tự không có giá trị, nhưng Luật pháp văn tự cần phải có để tỏ cho loài người biết tội lỗi, cùng nhận biết hậu quả tội lỗi và Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh, có ích cho sự dạy dỗ loài người như có chép: **“Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.”** (2 Ti-mô-thê 3:16-17)

Luật pháp văn tự là phần trách nhiệm đối với linh hồn của mọi người tin Chúa phải căn cứ theo Luật pháp này mà bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục, hầu cho tội lỗi mà xác thịt người ấy đã phạm đó được bôi xóa, được tha tội. Bấy giờ, khi thân thể xác thịt của người ấy, được gọi là nhà tạm của linh hồn, được chuộc khỏi quyền lực của tội lỗi, thì linh hồn người ấy mới thật sự được giải phóng, được tự do noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh mà nhận biết Lễ thật. Nhờ quyền phép của Lễ thật mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó được thấp sáng và linh hồn người đó sẽ được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời.

Khi linh hồn người tin Chúa được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó mới được hưởng của cải thật, tức là linh hồn người đó sẽ được thấy và sẽ được vào trong Nước Đức Chúa Trời.

A-bên làm nghề chăn chiên là bóng về những người được Đức Giê-Hô-Va chọn để gìn giữ Lời của Đức Chúa Trời cùng chăn dắt bầy chiên của đồng cỏ Ngài, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Phi-e-rơ:

Giăng 21:15: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jê-sus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy chăn những chiên con của Ta.

Bản King James version chép: ¹⁵So^{G3767} when^{G3753} they had dined^{G709}, Jesus^{G2424} saith^{G3004} to Simon^{G4613} Peter^{G4074}, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G25} thou me more^{G4119} than these^{G5130}? He saith^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}; thou knowest^{G1492} that I love^{G5368} thee. He saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my lambs^{G721}.

Bản tiếng Việt thường dịch thiếu *sở hữu từ* (chữ *của*) liên quan đến chủ quyền của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với các vật thuộc về Ngài. Trong các văn bản thuộc về luật pháp thì không được phép thiếu *sở hữu từ*, vì nó xác định quyền sở hữu và xác định trách nhiệm của các vật thuộc về chủ của mình, vì thế cho nên nhiều người đã giảng sai ý nghĩa của câu 15 này.

Câu 15 trên có nghĩa là: **Khi đã ăn bữa tối rồi, Đức Chúa Jê-sus nói với Si-môn Phi-e-rơ: Si-môn, con của Giô-na, người có yêu Ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rơ trả lời Ngài rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Ngài nói với Phi-e-rơ rằng: Hãy chăn các chiên con của Ta.**

Chữ **chăn** - keep^{G1006} chép trong câu 15 trên, đó là chữ βόσκω - bosko, số 1006 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chăn, giữ, bảo vệ, không để cho mất hay thiếu hụt, sự cho ăn, sự canh phòng, sự tuân theo, sự thi hành đúng theo;*

Chữ **các chiên con** - lambs^{G721} chép trong câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - arnion, số 721 ra từ chữ ἄρην - aren, số 704 và chữ ἄρρην - arrhen, số 730 và chữ ἄιρω - airo, số 142 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chiên con còn non hoặc chiên cái hoặc chiên đực; sự nâng lên, sự nhắc cao lên, sự nâng đỡ, để phục hồi lại, để nắm giữ lấy và mang theo mình hoặc để mang đi, để cất cao giọng lên, để lưu giữ trong tâm trí, để neo đậu, để đánh hạ sự tham vọng, để chuội tội, để xóa tội,*

Đức Chúa Jêsus Christ là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, Đáng cất tội lỗi của thế gian đi. Cũng vậy, Lời của Đức Chúa Jêsus Christ cũng được gọi là *chiên con của Ngài*, mà chữ **con** đây không nói về tuổi tác non hay già, nhưng là *Lời ra từ miệng của Ngài* nên được gọi là *con kế tự Ngài* và như vậy, sự chăn các chiên con của Đức Chúa Jêsus Christ là bóng về chức vụ và trách nhiệm của những người được Đức Giê-Hô-Va chọn và giao cho Đức Chúa Jêsus Christ để làm môn đồ của Ngài trong việc vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn và dạy Lời của Đức Chúa Trời cho những người được cứu bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta có thể thấy chữ **yêu Chúa** này được Đức Chúa Jêsus Christ định nghĩa tiêu chuẩn như sau:

Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời **nhận của lễ** của A-bên mang ý nghĩa của sự hài lòng khi những người được Ngài tạo nên trên đất này nhận biết chân giá trị của Lời của Đức Chúa Trời, cả tiếng phán của Đức Chúa Trời và các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà sự nhận biết đó được tỏ ra qua sự công bố, sự ngợi khen, sự tôn vinh Lời Đức Chúa Trời trên môi miệng mình, mà môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu cùng là bàn thờ xông hương cho Đức Giê-Hô-Va.

Bây giờ chúng ta cùng đến với những người **được Đức Giê-Hô-Va chọn**, để thông qua những người đó mà sự sáng thật của Đức Giê-Hô-Va sẽ được truyền tới tuyền dân của Ngài.

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lễ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Bản King James version chép: ¹⁷And the LORD^{H3068} said^{H559}, Shall I hide^{H3680} from Abraham^{H85} that thing which^{H834} I do^{H6213}; ¹⁸Seeing that Abraham^{H85} shall surely become^{H1961} a great^{H1419} and mighty^{H6099} nation^{H1471}, and all^{H3605} the nations^{H1471} of the earth^{H776} shall be blessed^{H1288} in him? ¹⁹For I know^{H3045} him, that he will command^{H6680} his children^{H1121} and his household^{H1004} after^{H310} him, and they shall keep^{H8104} the way^{H1870} of the LORD^{H3068}, to do^{H6213} justice^{H6666} and judgment^{H4941}; that the LORD^{H3068} may bring^{H935} upon Abraham^{H85} that which^{H834} he hath spoken^{H1696} of him.

Chữ **đã chọn** - know^{H3045} chép trong câu 19 trên, đó là chữ יָדָע - yada, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã biết, nghiên cứu để biết, hiểu được, thấy được, nhận thức được, nhận ra, công nhận, chấp nhận, biết vì kinh nghiệm được, sự chọn lựa, sự chỉ định, sự bổ nhiệm, sự quan tâm đến, sự tôn trọng, bạn thân của gia đình, nổi danh;*

Đức Giê-Hô-Va **đã chọn** Áp-ra-ham vì Ngài thấu hiểu Áp-ra-ham và biết rõ người bề trong của Áp-ra-ham kể từ khi Ngài gọi người (Áp-ram) ra khỏi vòng bà con mình, ra khỏi quê hương mình, để đi đến nơi mà Ngài sẽ chỉ cho và Áp-ram đã nghe theo tiếng của Đấng phán với mình và nhận biết chủ quyền của Đấng đã phán với mình, dù khi đó, Áp-ram chưa hề biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Điều này có một giá trị rất quan trọng, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên loài người bằng Thần của Ngài, tức là bởi hơi thở của miệng Ngài và Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài. Nên khi Ngài đã gọi, nghĩa Ngài đã phán với linh hồn Áp-ram và linh hồn của Áp-ram nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va và người noi theo, nghĩa là linh hồn của Áp-ram nhận biết tiếng của Đấng đã tạo nên mình mà trở dậy khiến thân thể xác thịt mình noi theo điều Đức Giê-Hô-Va đã phán. Nhưng rất nhiều người đã không nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va, vì linh hồn họ đã chìm đắm trong những sự ham muốn của xác thịt mình, nên linh hồn họ không thể nghe được tiếng của Đức Giê-Hô-Va.

Có nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng sự tin của họ là theo trí khôn của xác thịt mình, vì kể từ khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy, nên khi người ta khi được nghe về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Jê-sus Christ, thì người ta suy tính trong tư tưởng của tâm trí mình mà tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình, ấy là để được thoát khỏi sự chết đời đời (dù họ chưa hề có sự hiểu biết về linh hồn loài người và sự sống của đời sau) và như vậy, theo xác thịt thì việc quyết định tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của cuộc đời mình thì người ta chẳng có gì để mất.

Bởi sự tin theo cách của xác thịt trong những người đó là không có rễ, giống như các hạt giống được gieo xuống đất mà không được chăm tưới, không có ánh nắng chiếu vào, nên không có rễ vậy, nghĩa là linh hồn họ không được sự sáng thật của Đức Chúa Trời chiếu vào, nên đức tin nơi linh hồn họ không được thành lập và vì chưa có đức tin nên khi họ gặp thử thách, thì họ ngã lòng, vì linh hồn họ chưa được phục hồi sự sống, trong khi thân thể của họ vẫn còn bị cầm buộc bởi tội lỗi từ tổ phụ họ truyền lại, nên họ lui đi.

Đức Chúa Trời là sự sáng và Lời Ngài đã phán, hay còn được gọi là tiếng của Đức Chúa Trời phán với loài người chính là sự sáng của Đức Chúa Trời, nhưng khi người ta chưa có đức tin nơi Đức Chúa Trời, là Đáng mà muôn vật không thể nhìn thấy Ngài, thì người ta không thể định vị được, không nhận biết được và không hiểu được tiếng phán của Đức Chúa Trời sẽ như thế nào, nên người ta không thể nhận biết được tiếng của Đức Chúa Trời, cho đến khi linh hồn người đó **được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn - Jehovah Chosen.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết Áp-ram qua những lần Ngài gọi người làm công việc này hay là công việc kia và Đức Giê-Hô-Va thấy rõ bản tánh của Áp-ram qua sự người vâng theo tiếng phán của Ngài, dù Áp-ram không thấy Đức Chúa Trời. Cũng một nguyên tắc đó, rất nhiều người tin Chúa, thậm chí là những người mang danh là người hầu việc Chúa vẫn không nghe được, không nhận biết tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và người ta thắc mắc: **làm thế nào để có thể nghe được tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời?** Câu trả lời đó là **Đức Giê-Hô-Va chỉ phán với những người nào hết lòng tìm kiếm Ngài.**

Châm ngôn 3:1-6: **Hỡi con, chớ quên sự khuyên dạy của Ta, lòng của con khá giữ các mạng lệnh của Ta; Vì nó sẽ thêm cho con lâu ngày, số năm mạng sống, và sự bình an. Sự nhân từ và Lẽ thật, chớ để lia bỏ con; Hãy đeo nó vào cổ, ghi nó nơi bìa lòng con; Như vậy, trước mặt Đức Chúa Trời và loài người Con sẽ được ơn và có sự khôn ngoan thật. Hãy hết lòng tin cậy Đức Giê-hô-va, chớ nương cậy nơi sự thông sáng của con; Phàm trong các việc làm của con, khá nhận biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ dẫn các nẻo của con.**

Chữ **khuyên dạy** - law^{H8451} chép trong câu trên, đó là chữ **תּוֹרָה** - towrah, số 8451 ra từ chữ **יָרָה** - yarah, số 3384 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **luật pháp, sự chỉ dẫn, sự chỉ dạy kiến thức, sự điều khiển, sự chỉ huy; để quăng, để ném, để bắn tên, để tuôn đổ ra như nước, để chỉ ra, để truyền dạy cho biết, thầy giáo;**

Chữ **chỉ dẫn** - direct^{H3474} chép trong câu 6 trên, đó là chữ **יָצַר** - yasgar, số 3474 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nói với, nhấn với, sự giải thích cho tìm ra manh mối, khiến cho hiểu được, hướng dẫn, chỉ đường, lãnh đạo, chỉ phối, ra lệnh, chỉ bảo, báo cho, làm cho được ngay thẳng, làm cho được thành công;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời theo dõi tất cả loài người, là các tạo vật của Ngài và Ngài biết rõ những sự toan tính trong lòng của người ta và tùy theo những sự toan tính, những sự suy nghĩ của người ta mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ xét đoán loài người.

Chỉ những người nào tìm kiếm Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cách hết lòng, để nhận biết Ngài và nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, từng bước một, Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho linh hồn người đó hoặc qua chiêm bao, hoặc qua các Lời giảng bởi môi miệng của những người được Ngài chọn làm kẻ truyền giải và khi các Lời đó đã được tỏ ra, được giảng ra, Đức Thánh-Linh sẽ xem xét cái lòng của người ta đối với Lời của Ngài, cũng như đối với những sự tỏ ra của Ngài, mà Ngài hoặc sẽ làm ơn cho, hoặc Ngài sẽ đóng cái lòng của người ấy lại, như Lời Chúa đã chép.

Lu-ca 8:4-18: **Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thảy các thành đều đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vãi giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết. Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi, vì không có hơi ẩm. Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hạt giống, làm cho nghẹt ngòi. Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành trăm. Đang phán mấy Lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì. Ngài đáp rằng: Đã ban cho các người được biết những sự mầu nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói, để họ xem mà không thấy, nghe mà không hiểu. Nay, Lời thí dụ đó nghĩa**

như vậy: Hạt giống là Lời của Đức Chúa Trời (*The seed is the word of God*). Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe Lời (*the word*); nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy Lời (*the word*) từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe Lời (*the word*), bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe Lời (*the word*), nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho Lời (*the word*) phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe Lời (*the word*), gìn giữ và kết quả một cách bền lòng. Không ai đã thấp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng. Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

Theo thứ tự của Lời Chúa đã chép, thì việc trước hết mà người tin Chúa phải tôn trọng và chọn để làm theo, đó là *không được phép quên các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời*, cùng *không được coi thường hay là chối bỏ các ơn ban cho của Đức Thánh-Linh*, cùng *không được coi thường các Lễ thật, là những sự mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời được tỏ ra*, vì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người ta tùy thuộc vào sự tìm kiếm và sự tuân theo Lời của Đức Chúa Trời mỗi ngày. Đức tin của người ta sẽ được gia thêm tùy thuộc vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà người ấy được nghe và thực hành theo các Lời đó.

Đức Giê-hô-va đã không chọn Áp-ram ngay từ lúc ban đầu, mà sau hai mươi lăm năm, kể từ khi Áp-ram được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va phán gọi người ra khỏi quê hương mình và như vậy, trải qua một thời gian dài thử thách, Đức Giê-hô-va đã thấy rõ đức tin và tấm lòng của Áp-ram đối với Ngài, mà Đức Giê-hô-va quyết định ban cho người một tên mới, nghĩa là linh hồn người được định cho được vào trong Nước Đức Chúa Trời và bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời mới chọn Áp-ra-ham và đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc.

Đức Chúa Trời là sự sáng và tiếng phán của Ngài là sự sáng và là sự sống cho linh hồn loài người và như vậy, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về sự khởi đầu của cuộc sáng thế phải có sự sáng, nghĩa là Đức Giê-hô-va đã chọn sự sáng trước nhất trong hết thảy các công việc của Ngài, trong các công việc của Đức Giê-hô-va có kế hoạch cứu chuộc loài người. Thì người tin Chúa cũng phải tuân theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép về mình, là con trai của Đức Chúa Trời Chí cao sẽ làm theo Lời của Đức Chúa Trời để được phục hồi sự sống mình cho được trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật.

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của chữ **loài người** (A-đam) đã được định trước cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho phép Môi-se chép xuống mọi sự đó, ấy là để Ngài tìm kiếm trong loài người, khi người ta được nghe về Danh Đức Giê-hô-va, cùng được nhìn thấy mọi sự đã chép trong Kinh-Thánh, đặc biệt là sách Sáng thế ký cùng bốn sách còn lại của Môi-se, thì Đức Giê-hô-va sẽ nhìn biết cái lòng của người đó đối với Lời của Đức Chúa Trời như thế nào.

Sự kén chọn của Đức Giê-hô-va sẽ tùy thuộc vào thái độ của lòng người ta trước các mạng lệnh cùng những sự tỏ ra của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, chứ không phải như người ta đã nghĩ rằng, những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế thì họ luôn luôn được Chúa bảo vệ và được xức dầu!

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ rằng: **“Nước thiên đàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con mình. Vua sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời đến dự tiệc; nhưng họ không chịu đến. Vua lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với người được mời như vậy: Này, Ta đã sửa soạn tiệc rồi; bò và thú béo đã giết xong, mọi việc đã sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới. Nhưng họ không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình; kẻ này đi ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán; còn những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi và giết đi. Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt những kẻ giết người đó, và đốt phá thành của họ. Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó. Vậy, các người hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời cả đến dự tiệc. Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thảy những người họ gặp, bất luận dữ lành, đến nỗi trong phòng đầy những người dự tiệc. Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm thinh. Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.”** (Ma-thi-ơ 22:2-14).

Ví dụ trên là nói về nguyên tắc của sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, mà tiệc cưới đó là bóng về công việc của sự cứu chuộc và những người được gọi đó là Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ hành động trong lòng của loài người, tức là những người mà Ngài biết linh hồn của họ sẽ nhận được giá cứu chuộc, nếu những người đó tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của sự sống mình và những người nào thật sự tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ ban cho họ chiếc áo mới, là áo cứu chuộc, mà chất liệu được dùng để tạo nên chiếc áo lễ, tức là áo cứu chuộc đó, là Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lễ thật.

Nhưng những người nào lợi dụng sự nhân từ của Đức Chúa Trời mà gia nhập Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ mà không nhận được chiếc áo lễ, tức là chiếc áo cứu chuộc này, thì linh hồn những người đó sẽ bị quăng ra ngoài Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và linh hồn của những người đó sẽ bị hư mất đời đời.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về chiếc áo lễ này.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:1-11: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt Ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người mà Ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt Ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bàng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt Ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phót bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. Hai bên ê-phót làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phót. Đai để cột ê-phót ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phót, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sậm, và vải gai đậu mịn. Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng.

Khi nói đến Môi-se là nói đến những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm người rao giảng Lời của Đức Chúa Trời cho tuyển dân của Ngài, trải các đời. Đức Giê-Hô-Va cũng chỉ định những người được Đức Giê-Hô-Va ban cho các đặc ân, mà Kinh-Thánh chép là **đầy tính trí huệ để chế bộ áo cho A-rôn** mà sự chế đây là bóng về **ơn giảng dạy** Lời của Đức Chúa Trời được ban cho những người được chọn của Đức Giê-Hô-Va. vật liệu để chế ra bộ áo thánh này là vải gai đậu mịn, là bóng về Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh, còn các loại chỉ màu đó là bóng về các Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời, mà sự thêu cực xảo đó là bóng về các ơn đặc biệt được ban cho những người được Đức Giê-Hô-Va xức dầu cho để tỏ ra những sự mâu nhiệm được giấu kín từ trước các đời. Chiếc áo lễ được chế đây không phải là cho những người được mang danh là dân sự của Đức Chúa Trời, nhưng là cho những người được chọn vào chức vụ thầy tế lễ nhà vua, tức là những người sẽ được đồng với Đấng Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Ngài, là những người sẽ được xức dầu để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời ngay trên đất này, cho tới khi tận thế.

Tất cả mọi người tin Chúa đều phải được mặc lại cho mình chiếc áo cứu chuộc, chứ không phải là môi miệng người ta cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình là đã được cứu chuộc, như những người mang danh là người hầu việc Chúa mà không được Đức Thánh-Linh chỉ định, đã cất xén Lời Chúa trong Kinh-Thánh để dạy người ta theo ý riêng của họ trong sự toan tính không công bình ở trước Đức Chúa Trời.

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy

đều phải ứng hầu trước tòa án Đáng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.

Sự được mặc lại đã chép đây, là nói về *chiếc áo cứu chuộc*, chứ *chưa phải áo thầy tế lễ*, vì Kinh-Thánh cũng đã chép rõ về hai loại áo này, một là áo cho thầy tế lễ A-rôn, một là áo dành cho các con trai của A-rôn.

A-rôn là bóng về chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là “*người mang ánh sáng*”. Các con trai của A-rôn là bóng về những người tin Chúa nhưng chưa được tái sinh linh hồn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 29:1-9: **Đây là điều người sẽ làm đặc biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xúc đổ trên đầu và xúc cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.**

Chiếc áo lá được mặc cho các con trai của A-rôn là bóng về chiếc áo cứu chuộc, còn bộ áo của A-rôn gồm áo lá mặc trong, áo dài của ê-phót, ê-phót, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phót thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, và A-rôn được Môi-se xúc dầu cho.

Hết thấy công việc này là bóng, còn hình thì ở trong Đáng Christ, nghĩa là chúng ta phải hiểu và áp dụng theo Lẽ thật. Nước để tắm cho A-rôn và các con trai người ấy, là nói về Lẽ thật, vì sự tắm nói về sự làm cho được tinh sạch, được nên thánh, mà chỉ có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến cho người tin Chúa được nên thánh mà thôi, như Lời Chúa có chép:

Hê-bơ-rơ 5:25-27: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đáng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, dâng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.**

Chữ **Đạo** - the word^{G4487} chép trong câu 26 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tỏ ra, sự mách bảo, lời của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua tiếng phán của Ngài, tức là Lẽ thật*, Giăng 17:17: **Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật.**

Từ lúc ban đầu cho tới khi Đức Chúa Jêsus Christ dâng lời cầu nguyện này lên Đức Chúa Cha, Lẽ thật chưa hề được tỏ ra qua các bài giảng của các thầy tế lễ, cho tới khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài, sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về ngôi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng. Bấy giờ Lẽ thật mới bắt đầu được tỏ ra, nhưng không nhiều, vì mọi sự dưới trời đều có kỳ định, như Lời Chúa đã chép.

Châm ngôn 4:10-23: **Hỡi con, hãy nghe và tiếp nhận các Lời của Ta; Thì năm tháng của đời con sẽ được thêm nhiều lên. Ta đã dạy dỗ con đường khôn ngoan, dẫn con đi trong các lối ngay thẳng. Khi con đi, bước chân con sẽ không ngập ngừng, và khi con chạy, con sẽ không vấp ngã. Hãy nắm chắc điều khuyên dạy, chớ buông ra; Khá gìn giữ nó, vì là sự sống của con. Chớ vào trong lối kẻ hung dữ, và đừng đi đường của kẻ gian ác. Hãy tránh đường ấy, chớ đi ngang qua nó; Hãy xây khỏi nó và cứ đi thẳng. Vì nếu chúng nó không làm điều ác, thì ngủ không đặng; Bằng chưa gây cho người nào vấp phạm, thì giấc ngủ bị cất khỏi chúng nó. Vì chúng nó ăn bánh của sự gian ác, và uống rượu của sự hung hăng. Nhưng con đường của người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa. Còn nẻo kẻ gian ác vẫn như tăm tối; Chúng nó chẳng biết mình vấp ngã vì đâu. Hỡi con, hãy chăm chỉ về các Lời của Ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết của Ta. Các Lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì các Lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.**

Bản King James version chép câu 10 trên như sau: ¹⁰Hear^{H8085}, O my son^{H1121}, and receive^{H3947} my sayings^{H561}; and the years^{H8141} of thy life^{H2416} shall be many^{H7235}.

Chữ các Lời Ta - my sayings^{H561} chép trong câu 10 trên, đó là chữ אָמַר - ‘emer, số 561 ra từ chữ אָמַר - ‘amar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời nói ra, sự tỏ ra, sự tiết lộ ra, để trả lời, để nói trong lòng*

của người ta, để ra lệnh, để phán dạy, để lập giao ước, để chỉ định, để kêu gọi, để sẽ được tỏ ra;

Chữ các Lời Ta đã chép trong câu 10 trên đồng nghĩa với chữ Lời Rhema đã chép phần trong Tân-ước vầy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải biết Danh của Ngài thông qua Lời của Ngài và các công việc của Ngài, ấy không phải là biết Danh Ngài để tôn vinh Ngài, mà là để người tin Chúa nhận biết thân phận mình là con trai của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng và như vậy, người ta phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải nhờ cậy quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được phục hồi thân phận mình, cho được giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, mà muốn được biết Danh Đức Giê-Hô-Va, thì người ta phải nhận biết ý nghĩa của Danh Đức Giê-Hô-Va thông qua Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh hầu cho người ta biết trông cậy và làm theo cách trọn vẹn theo ý nghĩa của Danh Đức Giê-Hô-Va.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng của các người, đường lối của các người chẳng phải đường lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng của các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sử dụng sự so sánh về tác dụng của nước mưa và tuyết từ trên trời khi sa xuống đất, là những sự mà loài người xác thịt đều nhận biết, thì Lời của Đức Chúa Trời khi được phán cho loài người được biết và được nghe cũng như vậy, không phải là để phán xét hay là huỷ diệt, nhưng để cứu chuộc loài người, mà trong **sự cứu chuộc (yeshuw'ah - salvation^{H3444})** bao gồm **sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự chữa lành, sự duy trì sự sống và sự làm cho vững mạnh, làm cho được thắng lợi.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thực hành sự cứu chuộc này trước hết qua Áp-ram, qua Y-sác và qua Gia-cốp và bông trái của sự cứu chuộc đó đã được hoàn thành trên Gia-cốp, là dòng dõi thứ ba của Áp-ra-ham.

Gia-cốp là bóng về con người cũ, luôn tranh chấp, tranh giành quyền lợi cho xác thịt mình, nhưng điều Đức Giê-Hô-Va chọn Gia-cốp thay vì chọn Ê-sau, đó là vì Gia-cốp muốn được hưởng quyền kế tự cha mình, còn Ê-sau thì coi thường quyền kế tự cha mình. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang tiếp tục tìm kiếm trong loài người, nghĩa là trong hàng ngũ những người đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình trong các Hội-Thánh hữu hình trên đất này, mà Rê-be-ca (vợ của Y-sác), là bóng về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, còn Y-sác là bóng về Đấng Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Khi Gia-cốp còn ở trong bụng mẹ, Đức Giê-Hô-Va đã chọn và yêu Gia-cốp rồi, nghĩa là những người còn đang sống và sinh hoạt trong các Hội-Thánh địa phương trong các dân tộc ở trên đất này, luôn có hai hạng người, một hạng người như Ê-sau, thích rong ruổi nơi đồng ruộng, là những người ta ham thích những sự lạ trong thế gian này, chứ không mong được làm con kế tự Đức Chúa Trời, không muốn nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà chỉ thích sự đông vui của xác thịt, được tự do làm những sự mình muốn mà không để ý đến các lời dạy dỗ cho được trở nên người mới trong Đấng Christ. Một hạng người như Gia-cốp luôn ở trong trại với mẹ mình và ham muốn được hưởng quyền làm con kế tự cha mình, là bóng về những người tin Chúa muốn linh hồn mình được tái sanh và được trở nên người mới, là người dự phần bản tánh của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Gia-cốp vì Ngài thấy được lòng của Gia-cốp ngay từ khi người còn nằm trong bụng mẹ, là bóng về điều kiện mà Đức Giê-Hô-Va luôn để ý đến những người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, dù những người đó còn sinh hoạt trong những tổ chức gọi là Hội-Thánh, mà thật ra đó chỉ là hội chúng của những người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, bởi vì những người cai trị những hội chúng đó không phải do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định. Dầu vậy, con mắt của Đức Giê-Hô-Va vẫn dõi trên hết thấy các tạo vật của Ngài và Ngài tiếp tục tìm kiếm và Ngài sẽ gọi những người nào xứng đáng cho được hưởng sự cứu chuộc của Ngài, tùy theo những Lời đã được chép trong sách Sáng thế ký, được gọi là Đá góc quý báu, là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm kẻ hầu việc Ngài.

Dân số ký 8:1-19: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng A-rôn: Khi nào người đặt các đèn, thì bảy ngọn đèn phải chiếu trên phía trước chân đèn. A-rôn bèn làm như vậy; đặt bảy ngọn đèn trên phía trước chân đèn, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. Và, chân đèn đã làm theo cách này; làm bằng vàng đánh giát, cho đến cái chân và những cái hoa đều đánh giát. Ấy vậy, người ta làm chân đèn theo như kiểu mà Đức Giê-hô-va đã chỉ cho Môi-se xem. Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy chọn lấy người Lê-vi ở trong vòng dân Y-sơ-ra-ên và dọn cho họ được sạch. Đây là điều người phải làm cho họ được sạch: Người phải rảy nước rửa tội trên mình họ; họ phải cạo hết thảy cùng mình, giặt quần áo, và dọn cho mình được sạch. Đoạn, họ phải bắt một con bò đực với của lễ chay bằng bột lọc nhồi dầu cặp theo; còn người bắt một con bò đực tơ thứ nhì dùng về của lễ chuộc tội; rồi biểu người Lê-vi đến gần trước hội mạc và nhóm cả hội chúng Y-sơ-ra-ên. Vậy, người phải biểu người Lê-vi đến gần trước mặt Đức Giê-hô-va, rồi dân Y-sơ-ra-ên sẽ đặt tay trên mình người Lê-vi. A-rôn sẽ dâng người Lê-vi làm của lễ do phần dân Y-sơ-ra-ên mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va, và họ sẽ được phần làm công việc của Đức Giê-hô-va. Đoạn, người Lê-vi sẽ đặt tay trên đầu hai con bò đực, và người phải dâng con này làm của lễ chuộc tội và con kia làm của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, để làm lễ chuộc tội cho người Lê-vi. Kế đó, người phải biểu người Lê-vi đứng trước mặt A-rôn và các con trai người, rồi dâng họ như một của lễ đưa qua đưa lại cho Đức Giê-hô-va. Như vậy người sẽ biệt riêng ra người Lê-vi với dân Y-sơ-ra-ên, và người Lê-vi sẽ thuộc về Ta. Sau việc ấy, người Lê-vi sẽ đến dâng làm công việc của hội mạc. Ấy, người sẽ làm cho họ được sạch và dâng như của lễ đưa qua đưa lại vậy. Bởi vì, giữa dân Y-sơ-ra-ên người Lê-vi ban trọn cho Ta; Ta đã chọn lấy họ cho Ta thế cho hết thảy con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên. Vì chúng hết thảy con đầu lòng trong dân Y-sơ-ra-ên đều thuộc về Ta, bất luận người hay vật; Ta đã biệt chúng nó riêng ra cho Ta trong ngày Ta hành hại mọi con đầu lòng tại xứ Ê-díp-tô, và Ta đã chọn lấy người Lê-vi thế cho mọi con đầu lòng của dân Y-sơ-ra-ên. Bởi trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn người Lê-vi ban trọn cho A-rôn và các con trai người, dâng làm công việc của dân Y-sơ-ra-ên ở trong hội mạc, cùng làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho khi họ đến gần nơi thánh, chẳng có tai hại chi trong dân Y-sơ-ra-ên.

Chữ **đã chọn - have taken**^{H3947} chép trong các câu trên, đó là chữ **לָקַח** - **laqach**, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bắt lấy, chiếm lấy, giữ lấy, chấp nhận, tiếp nhận, mua được cho mình, sở hữu cho mình, cưới cho mình, đem theo mình, tìm được, giành được, kiếm được, nắm vững, thấu hiểu;*

Lê-vi là con trai thứ ba của Gia-cốp sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban.

Tên của Lê-vi - **Levi**^{H3878} đó là chữ **לֵוִי** - **Leviy**, số 3878 ra từ chữ **לָוַי** - **lavah**, số 3867 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để kết hiệp lại, để thắt chặt, để gia nhập, để thêm vào, để chăm sóc, để phục vụ, để có mặt, để cho vay, để cho mượn, để tôn trọng, để trung thành với, để đi theo;*

Theo ý nghĩa của Lê thật thì Lê-vi là bông trái thứ ba của linh hồn người tin Chúa khi nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh, (mà La-ban là bóng) còn Lê-a, con gái lớn của La-ban là bóng về Lê thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. La-ban đã gả con gái lớn của mình cho Gia-cốp và Lê-a đã sanh Ru-bên, Si-mê-ôn cho Gia-cốp và con trai thứ ba mà Lê-a sanh cho Gia-cốp được Lê-a đặt tên là Lê-vi. Trong các con của Gia-cốp sanh ra, đều do Lê-a hoặc Ra-chên đặt tên, chứ không phải là Gia-cốp đặt tên, điều đó có nghĩa những sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với linh hồn của những người tin Chúa được tái sanh bởi quyền phép của Lê thật và của Đức Thánh-Linh, đều đã được định trước trong Đức Chúa Trời, mà quá trình biến đổi Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên là bóng về trình tự của sự cứu chuộc đối với những sự thuộc về sự sống của linh hồn loài người. Theo thứ tự những người con được sanh cho Gia-cốp đó là nguyên tắc thánh, không thể thay đổi, giống như quá trình phát triển của một thai nhi trong bụng mẹ cho tới khi được sanh ra thành người vậy.

Lê-vi là bóng về đức tin, một chức năng vốn thuộc về linh hồn của loài người, chỉ được phục hồi sau khi linh hồn của người tin Chúa đã được thấy Nước Đức Chúa Trời và được nghe tiếng phán của Đức Giê-hô-va, tức là được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng. Bấy giờ đức tin của linh hồn đó mới được thành lập và khi đức tin được thành lập, thì người tin Chúa mới có thể bám chặt lấy Lời của Đức Chúa Trời làm đường lối mình và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép về thứ tự này như thế nào.

Rô-ma 10:17: **Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đáng Christ được rao giảng.**

Bản King James version chép: ¹⁷So ^{G686} then ^{G686} faith ^{G4102} cometh by hearing ^{G189}, and hearing ^{G189} by the word ^{G4487} of God ^{G2316}.

Có nghĩa là: *Như vậy, đức tin đến bởi sự nghe, là sự người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời.*

Chữ **Lời** - the word ^{G4487} chép trong câu 17 trên, đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự tỏ ra, sự tuôn đổ ra bởi lời nói, bởi tiếng nói để ban mạng lệnh hoặc để tranh luận, để giải thích, để thuyết trình, để làm sáng tỏ vấn đề, hoặc để thiết lập, để tạo dựng, để thành lập, để làm ra liên quan đến luật pháp và thuộc về luật pháp;*

Đức tin thuộc về Đức Chúa Trời hằng sống và loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài, nghĩa là bằng Thần của Đức Giê-Hô-Va, cũng được ban cho đức tin của Đức Chúa Trời. Đức tin là một chức năng, một khả năng thuộc về linh hồn loài người và Đức Chúa Trời cũng ban khả năng này cho muôn vật mà Ngài đã tạo nên, hầu cho nhờ khả năng này mà muôn vật đều trông cậy Đức Chúa Trời theo khả năng riêng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi loài, từ cây cỏ cho đến các loài động vật hoặc ở trên mặt đất hoặc trong nước, bên dưới đất, đều biết ngửa trông Đức Chúa Trời và biết di chuyển, biết di cư, hoặc thức, hoặc nghỉ cho mọi loài, đặc biệt là với linh hồn loài người, khi được nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời, giống như các loài cây cỏ biết hướng cành lá của chúng hướng về ánh sáng của mặt trời vậy.

Những người Lê-vi được Đức Giê-Hô-Va chọn đây sẽ làm những công việc thuộc về đền tạm của Đức Chúa Trời, hoặc nơi đồng vắng, hoặc nơi đền thờ của Đức Giê-Hô-Va tại Giê-ru-sa-lem, hay trong các thành của dân Y-sơ-ra-ên trong xứ Ca-na-an. Hết thấy những người Lê-vi được Đức Giê-Hô-Va chọn này là bóng về những người đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà đã được tái sinh linh hồn mình bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Những công việc mà những người Lê-vi này làm đều là bóng về công việc mà mọi người tin Chúa phải làm, đó là tôn cao Lời của Đức Chúa Trời trong chính cuộc sống của mình, vì thân thể của người tin Chúa được gọi đền thờ của Đức Chúa Trời. Không có một người Lê-vi nào (ngoại trừ dòng A-rôn) được giữ chức vụ thầy tế lễ, vì chỉ những người nào được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ theo dòng A-rôn, thì mới được giữ chức vụ thầy tế lễ mà thôi. Mà tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“người mang ánh sáng”**. Như vậy, chức vụ thầy tế lễ phải được Đức Giê-Hô-Va chọn từ trong hàng ngũ những người tin Chúa đã được tái sinh và có đức tin của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là đức tin của Đức Chúa Trời, tức là đức tin thuộc về sự sống đời đời của linh hồn, chứ không phải là sự hiểu biết hay là sự tin của người ta mà được coi là đức tin. Những người tin Chúa đã được tái sinh sẽ được coi là người Lê-vi và được Chúa Jêsus gọi là sự sáng của thế gian này. Nhưng không phải vì cố là người tin Chúa mà được tự chọn cho mình chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà chỉ những người được Đức Giê-Hô-Va chọn và được chỉ định thì mới được giữ các chức vụ do Đức Giê-Hô-Va chỉ định. Vì tự loài người xác thịt không thể làm được bất kỳ một công việc gì thuộc về Nước Đức Chúa Trời cả, nhưng chính Thần của Đức Giê-Hô-Va (Đức Thánh-Linh) sẽ ngự trên những người được chọn của Ngài để thi hành chức vụ. Chính quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ thi hành sự cứu chuộc thông qua những người được chọn của Đức Giê-Hô-Va, chứ quyền phép của Đức Chúa Trời không thể thi hành trên thân thể xác thịt của người ta, như người ta đã lầm tưởng.

Rô-ma 9:1-33: Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không nói dối, lương tâm tôi làm chứng cho tôi bởi Đức Thánh Linh: tôi buồn bực lắm, lòng tôi hằng đau đớn. Bởi tôi ước ao có thể chính mình bị dứt bỏ, lìa khỏi Đấng Christ, vì anh em bà con tôi theo phần xác, tức là dân Y-sơ-ra-ên, là dân được những sự làm con nuôi, sự vinh hiển, Lời giao ước, luật pháp, sự thờ phượng và Lời hứa; là dân sanh hạ bởi các tổ phụ, và theo phần xác, bởi dân ấy sanh ra Đấng Christ, là Đấng trên hết mọi sự, tức là Đức Chúa Trời đáng ngợi khen đời đời. A-men. Ấy chẳng phải Lời Đức Chúa Trời là vô ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-ra-ên sanh hạ, chẳng phải vì đó mà hết thấy đều là người Y-sơ-ra-ên. Cũng không phải vì là dòng dõi của Áp-ra-ham thì hết thấy đều là con cái người; nhưng có chép rằng: Ấy là bởi Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi gọi theo tên người; nghĩa là chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái Đức Chúa Trời, nhưng con cái thuộc về Lời hứa thì được kể là dòng dõi Áp-ra-ham vậy. Vả, Lời này thật là một Lời hứa: Cũng kỳ này Ta sẽ lại đến, Sa-ra sẽ có một con trai. Nào những thế thôi, về phần Rê-be-ca, khi bà ấy bởi tổ phụ chúng ta là Y-sác mà có thai đôi cũng vậy. Vì, khi hai con chưa sanh ra, chưa làm điều chi lành hay dữ hầu cho được giữ vững ý chỉ Đức Chúa Trời, là ý định sẵn bởi sự kén chọn tự do của Ngài, chẳng cứ việc làm, nhưng cứ Đấng kêu gọi thì có Lời phán cho mẹ của hai con rằng: Đứa lớn sẽ làm tôi đứa nhỏ; như có chép rằng: Ta yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Có sự không công bình trong Đức Chúa Trời sao? Chẳng hề như vậy! Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ Ta

làm ơn, Ta sẽ thương xót kẻ Ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót. Trong Kinh Thánh cũng có phán cùng Pha-ra-ôn rằng: Này là cơ vì sao Ta đã đẩy ngươi lên, ấy là để tỏ quyền phép Ta ra trong ngươi, hầu cho Danh của Ta được truyền ra khắp đất. Như vậy, Ngài muốn thương xót ai thì thương xót, và muốn làm cứng lòng ai thì làm. Vậy thì ngươi sẽ hỏi ta rằng: Sao Ngài còn quả trách? Vì có ai chống lại ý muốn Ngài được chẳng? Nhưng, hỏi người, người là ai, mà dám cãi lại cùng Đức Chúa Trời? Có lẽ nào cái bình bằng đất sét lại nói với kẻ nắn nên mình rằng: Sao ngươi đã làm nên ta như vậy? Người thợ gốm há chẳng có quyền trên đất sét, cùng trong một đống mà làm ra hạng bình để dùng việc sang trọng, lại hạng khác để dùng việc hèn hạ sao? Nếu Đức Chúa Trời muốn tỏ ra cơn thịnh nộ và làm cho biết quyền phép Ngài, đã lấy lòng khoan nhẫn lớn chịu những bình đáng giận sẵn cho sự hư mất, để cũng làm cho biết sự giàu có của vinh hiển Ngài bởi những bình đáng thương xót mà Ngài đã định sẵn cho sự vinh hiển, thì còn nói chi được ư? Đó tôi nói về chúng ta, là kẻ Ngài đã gọi, chẳng những từ trong người Giu-đa, mà cũng từ trong dân ngoại nữa. Như Ngài phán trong sách Ô-sê rằng: Ta sẽ gọi kẻ chẳng phải dân của Ta là dân của Ta, kẻ chẳng được yêu dấu là yêu dấu; Lại xảy ra trong nơi Ngài phán cùng họ rằng: Các ngươi chẳng phải là dân của Ta đâu, cũng tại nơi đó họ sẽ được xưng là con của Đức Chúa Trời hằng sống. Còn Ê-sai nói về dân Y-sơ-ra-ên mà kêu lên rằng: Dầu số con cái Y-sơ-ra-ên như cát dưới biển, chỉ một phần sót lại sẽ được cứu mà thôi; vì Chúa sẽ làm ứng nghiệm Lời của Ngài cách trọn vẹn và vôi vàng trên đất. Lại như Ê-sai đã nói tiên tri rằng: Nếu Chúa vạn quân chẳng để lại một cái mầm của dòng giống chúng ta, thì chúng ta đã trở nên như thành Sô-đôm và giống như thành Gô-mô-rơ vậy. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Những dân ngoại chẳng tìm sự công bình, thì đã được sự công bình, nhưng là sự công bình đến bởi đức tin; còn như dân Y-sơ-ra-ên tìm luật pháp của sự công bình, thì không đạt đến luật pháp ấy. Tại sao? Tại họ chẳng bởi đức tin mà tìm, nhưng bởi việc làm. Họ đã vấp phải hòn đá ngăn trở, như có chép rằng: Này Ta để tại Si-ôn một hòn đá ngăn trở, tức là hòn đá lớn làm cho vấp ngã; Hễ ai tin đến thì khỏi bị hổ thẹn.

Chữ kén chọn - election^{G1589} chép trong câu 11 trên, đó là chữ ἐκλογή - ekloge, số 1589 ra từ chữ ἐκλέγομαι - eklegomai, số 1586 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự lựa chọn, sự chọn lựa, sự tuyển lựa, sự kén chọn*,

Chúng ta hãy xem sự **kén chọn** của Đức Giê-hô-va đối với tuyển dân của Ngài, ấy không phải vì cơ loài người xứng đáng, nhưng vì Danh của Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời không thay đổi ý mà Ngài đã định và Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn những người nào đã nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, thì phải nhận biết Danh Ngài, nghĩa là có sự hiểu biết, có sự tin cậy, có sự trông cậy, có sự yêu mến Danh Ngài, không phải bởi môi miệng xưng Danh Ngài, mà là sống trong Danh Ngài, trong uy quyền, trong bốn thánh, trong sự tôn trọng của Đức Giê-hô-va, vì khi Đức Giê-hô-va đã kén chọn người nào, dân tộc nào hay là một thành nào, thì Ngài sẽ sử dụng tất cả mọi sự thuộc về Ngài để khiến cho điều Ngài đã kén chọn đó phải trở nên đúng với tiêu chuẩn mà Ngài đã kén chọn cho Danh Ngài ngự, đó là sự thánh khiết và sự công bình.

Xa-cha-ri 1:1-21: Tháng tám năm thứ hai của Đa-ri-út, có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng đấng tiên tri Xa-cha-ri, con trai của Ba-ra-chi, cháu của Y-đô, mà rằng: Đức Giê-hô-va đã rất không bằng lòng tỏ phụ các ngươi. Vậy ngươi khá nói cùng chúng rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy trở lại cùng Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, thì Ta sẽ trở lại cùng các ngươi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Chớ như tỏ phụ các ngươi, các tiên tri xưa kia đã kêu họ mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Bây giờ khá xây bỏ đường dữ và việc làm dữ của các ngươi; nhưng họ chẳng nghe, chẳng hề để ý nghe Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Chớ nào tỏ phụ các ngươi ở đâu? Và những tiên tri ấy có sống đời đời chẳng? Song những Lời phán và lệ luật của Ta đã truyền cho tôi tớ của Ta là các đấng tiên tri, há chẳng kịp đến tỏ phụ các ngươi sao? Nên họ đã trở lại và nói rằng: Mọi điều mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã định làm cho chúng ta theo như đường lối và việc làm của chúng ta, thì đã làm cho chúng ta như vậy. Ngày hai mươi bốn tháng mười một, là tháng Sê-bát, trong năm thứ hai của Đa-ri-út, có Lời của Đức Giê-hô-va phán cho đấng tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y-đô, như vậy: Ta thấy trong ban đêm: này, có một người cưỡi ngựa hồng đứng trong những cây sim ở nơi thấp, và đằng sau người có những ngựa hồng, ngựa xám, ngựa trắng. Ta nói rằng: Hỡi chúa tôi, những ngựa ấy nghĩa là gì? thì thiên

sứ nói cùng ta, bảo ta rằng: Ta sẽ chỉ cho người những ngựa này nghĩa là gì. Người đứng trong những cây sim đáp rằng: Đây là những kẻ mà Đức Giê-hô-va sai đi lại trải qua đất. Chúng nó bèn đáp lại cùng thiên sứ đứng trong những cây sim rằng: Chúng tôi đã đi lại trải qua đất; này, cả đất đều ở yên và im lặng. Bấy giờ thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân! Ngài sẽ không thương xót Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa cho đến chừng nào, là những thành Ngài đã nổi giận nghịch cùng nó bảy mươi năm nay? Đức Giê-hô-va lấy những Lời lành, những Lời yên ủi đáp cùng thiên sứ đương nói với ta. Đoạn, thiên sứ đương nói cùng ta, bảo ta rằng: Khá kêu lên và nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán: Ta vì Giê-ru-sa-lem và Si-ôn động lòng ghen quá lắm; và Ta rất không đẹp lòng các dân tộc đương yên vui; vì Ta hơi không bằng lòng, và chúng nó càng thêm sự khốn nạn. Vậy nên Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta lấy lòng thương xót trở về cùng Giê-ru-sa-lem; nhà của Ta sẽ xây lại trong nó, đây mực sẽ giảng trên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Hãy kêu lần nữa mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các thành của Ta sẽ còn đầy tràn sự thịnh vượng, Đức Giê-hô-va sẽ còn yên ủi Si-ôn, và còn kén chọn Giê-ru-sa-lem. Đoạn, ta ngược mắt lên, ta nhìn xem, này, có bốn cái sừng. Ta bèn nói cùng thiên sứ đương nói với ta rằng: Những vật ấy là gì? Người đáp cùng ta rằng: Ấy là những sừng đã làm tan tác Giu-đa, Y-sơ-ra-ên, và Giê-ru-sa-lem. Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem bốn người thợ rèn; thì ta hỏi rằng: Những kẻ này đến làm chi? Ngài đáp rằng: Ấy đó là những sừng đã làm tan tác Giu-đa, cho đến nỗi không người nào góc đầu lên được; nhưng những kẻ này đã đến để làm kinh hãi chúng nó, và để ném xuống những sừng của các nước đã cất sừng lên nghịch cùng đất Giu-đa đang làm tan tác nó.

Chữ kén chọn - chosen^{H977} chép trong câu 17 trên, đó là chữ **בַּחַר**-bachar, số 977 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chọn lựa, lựa chọn, kén chọn, chọn lọc, quyết định chọn, đã được chọn lọc, đã được tuyển lựa;*

Vì dân Y-sơ-ra-ên đã cho rằng, khi họ là tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì họ sẽ được bảo vệ khỏi những kẻ thù nghịch và sẽ chẳng có tai vạ nào xảy đến với họ! Nhưng họ đã quên rằng, **Giê-hô-va Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót, Ngài chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, Ngài ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng Ngài chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Vậy nên, để những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã kén chọn đó được hằng còn với Ngài, thì Đức Giê-Hô-Va sẽ sửa phạt, sẽ sàng xẩy, sẽ sửa trị, hầu cho những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã kén chọn đó được trở nên trong sạch và nên thánh theo bốn tánh của Ngài, nghĩa là theo Danh Ngài, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Người tin Chúa phải luôn nhớ mình được xưng là dân của Đức Chúa Trời mà nếu là dân của Đức Chúa Trời thì sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sửa phạt, hầu cho được hiệp làm một với Ngài, như Lời Chúa đã chép.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: *Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sửa thiềng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã ném biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiềng liêng, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thiềng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, Bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là đồng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân của Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.*